

MÙA XUÂN TRONG TRÍ NHỚ: BINH CHŨNG BIỆT ĐỘNG QUÂN

KIỀU MỸ DUYÊN



Gần đến mùa Giáng Sinh và Tết thì mục “Người yêu của lính” của báo Công Luận, chủ nhiệm là Trung Tướng, Thượng Nghị Sĩ Tôn Thất Đính, thư của những em gái hậu phương gửi về tới tấp, ngày nào cũng có thư. Nhiều nữ sinh ngừng lại tòa soạn đưa thư, thư gửi cho người hùng ngoài chiến địa. Kiều Mỹ Duyên là người đặc trách trang báo này, vui lắm. Các em viết thư rất dễ thương, ngây thơ, mơ mộng, lãng mạn, mơ một đất nước không chiến tranh. Hình ảnh người anh hùng trong trái tim của những cô gái vừa mới lớn, mơ mộng sẽ làm người yêu của lính. Lúc đó, các anh ở chiến trường, khói lửa tung bừng, mơ một ngày về hậu phương để thăm các em. Viết thư cho người chưa từng biết tên, biết mặt, nhận thư của người em gái hậu phương chưa từng biết tên, có tên nhưng nhiều khi là bút hiệu, địa chỉ nhiều khi không

dám đề vì còn đi học, thư từ với bạn trai về nhà sợ bị mẹ rầy, cuộc tình không có đoạn kết, sống trong mộng mơ đẹp thật tuyệt vời?

Năm đó, phái đoàn sinh viên được phòng tâm lý chiến của liên đoàn 5 Biệt Động Quân, trung tá Đào Bá Phước là liên đoàn trưởng, bộ chỉ huy đóng ở Phú Thọ, trực thăng cất cánh buổi sáng, trời đẹp, từ bộ chỉ huy bay đến mật khu Lý Văn Mạnh, Bình Chánh, không xa lắm cách Sài Gòn.

Binh chủng Biệt Động Quân mặc áo rằn ri, trên cánh tay có hình con cạp. Vì có con cạp trên cánh tay, nên chiến sĩ Biệt Động Quân dữ như cạp làm cho kẻ thù khiếp vía. Chiến trận nào dữ dội nhất, các binh chủng thiện chiến nhảy vào như chiến sĩ Biệt Động



Quân. Binh chủng Biệt Động Quân biệt lập nên có mặt khắp các chiến trường từ địa đầu giới tuyến Quảng Trị, cao nguyên Trung Phần, biên giới Miên, Lào, và miền Tây.

Nguồn gốc của Đầu CẠP màu đen trên huy hiệu BCBĐQ/QLVNCH từ năm 1959, lúc các Trung đội hoạt động Đặc biệt được thành lập và được trang bị áo quần màu đen, chỉ hoạt động về ban đêm nên đầu cạp mới mang màu đen.

Mật khu Lý Văn Mạnh là tiền đồn heo hút, muốn đến nơi này phải đi bằng ghe hay trực thăng, chỉ có một đại đội của tiểu đoàn 30 Biệt Động Quân đang trấn giữ. Đại đội trưởng lúc đó là Trung Úy Nguyễn Ngọc Khoan, cựu sinh viên sĩ quan khóa 18 Võ Bị Quốc Gia Đà Lạt, sau này lên Thiếu Tá.

Đại úy Nguyễn Thế Đình kể về thiếu tá Nguyễn Ngọc Khoan trên xe lửa ra miền Bắc, thiếu tá Khoan, cựu sinh viên Võ Bị Đà Lạt khóa 18 bị còng tay, đại úy Đình dứt từng muỗng cơm vào miệng thiếu tá Khoan, khuôn mặt của thiếu tá vẫn khinh khỉnh, không xem Việt Cộng ra gì. Lúc kể cho chúng tôi nghe về việc này, đại úy Đình tỏ vẻ hãnh diện về cử chỉ hào hùng của người chiến sĩ Biệt Động Quân, người đã từng ở cùng tiểu đoàn 30 Biệt Động Quân với ông trước đây.

Đặc biệt, khăn quàng của tiểu đoàn 30 Biệt Động Quân màu tím, màu của sự lãng mạn như trong bài “Màu Tím Hoa Sim”- Nguyễn Hữu Loan:



“Chiều hành quân
Qua những đồi hoa sim
Những đồi hoa sim
những đồi hoa sim dài trong chiều không hết
Màu tím hoa sim
tím chiều hoang biên biệt
Có ai ví như từ chiều ca dao nào xưa xa
Áo anh sứt chỉ đường tà
Vợ anh chưa có mẹ già chưa khâu
Ai hỏi vô tình hay ác ý với nhau
Chiều hoang tím có chiều hoang biết
Chiều hoang tím tím thêm màu da diết.”

Binh chủng Biệt Động Quân là một trong những binh chủng của Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa, thành lập ngày 1/7/1960, do thiếu tá Lữ Đình Sơn làm chỉ huy trưởng. Quân phục chính thức của lực lượng Biệt Động Quân cũng chuyển sang quân phục rằn ri đốm hoa với mũ bê rê nâu. Trung tâm huấn luyện Biệt Động Quân đầu tiên là trường Biệt Động Đội Đồng Đế (Nha Trang), về sau đổi

thành trung tâm huấn luyện Biệt Động Quân Nha Trang, chuyên huấn luyện cho sĩ quan và hạ sĩ quan thuộc quân đoàn II.

Binh chủng Biệt Động Quân 15 năm có các vị chỉ huy trưởng: Thiếu Tá Lữ Đình Sơn, Trung Tướng Phan Trọng Chinh, Chuẩn Tướng Phan Đình Thứ, Thiếu Tướng Tôn Thất Xứng, Thiếu Tướng Phan Xuân Nhuận, Thiếu Tướng Đoàn Văn Quảng, Chuẩn Tướng Trần Văn Hai, Đại Tá Trần Công Liễu, và sau cùng là Thiếu Tướng Đỗ Kế Giai, vị tướng lãnh cuối cùng đã định cư tại Hoa Kỳ sau 17 năm trong trại tù Cộng Sản.



Binh chủng Biệt Động Quân được chia thành các liên đoàn Biệt Động Quân tiếp ứng, các liên đoàn 1, 2, 3, 4, 5, 6, và các tiểu đoàn Biệt Động Quân Biên Phòng. Tổng cộng 51 tiểu đoàn Biệt Động Quân.

Liên đoàn 5 Biệt Động Quân, từ mặt trận Quảng Trị đến Bình Long, là một

trong những liên đoàn Biệt Động Quân tiếp ứng của bộ chỉ huy Biệt Động Quân quân khu 3, liên đoàn 5 Biệt Động Quân là lực lượng trừ bị của quân đoàn 3. Khi cuộc chiến Mùa hè 1972 bùng nổ tại phía Bắc tỉnh Quảng Trị, liên đoàn 5 Biệt Động Quân được bộ Tổng tham mưu điều động tăng viện cho mặt trận giới tuyến. Tại Đông Hà, cùng với các binh đoàn bạn: trung đoàn 57 BB, liên đoàn 4 Biệt Động Quân, lữ đoàn 1 Kỵ binh, liên đoàn 5 Biệt Động Quân phòng thủ tuyến Đông Hà.

Đầu tháng 5/1972, toàn bộ lực lượng Việt Nam Cộng Hòa tại mặt trận Quảng Trị triệt thoái về phía Nam sông Mỹ Chánh, liên đoàn 5 Biệt Động Quân trở lại chiến trường miền Đông, một thành phần của liên đoàn được điều động làm nỗ lực chính giải tỏa áp lực địch tại Đất Đỏ và Xuyên Mộc. Đầu tháng 6/1972, liên đoàn rời chiến trường Phước Tuy để tăng viện cho mặt trận Bình Long. Theo kế hoạch của bộ tư lệnh quân đoàn 3, liên đoàn lên Chơn Thành, một quận lỵ thuộc tỉnh Bình Long, nằm ở phía Nam An Lộc. Tại đây, ba tiểu đoàn của liên đoàn cùng với các đơn vị bạn nỗ lực giải tỏa áp lực địch tại Suối Tàu Ô. Những trận đánh đẫm máu đã diễn ra quanh khu vực này. Cuối tháng 6/1972, liên đoàn được lệnh trở lại Lai Khê để hành quân trực thăng vận vào An Lộc. Tại chiến trường này, liên đoàn 5 Biệt Động Quân là binh đoàn xung kích phản công đánh bật Cộng quân ra khỏi một số vị trí trọng yếu. Một trong những nỗ lực chính của liên đoàn là tiểu đoàn 30 Biệt Động Quân. Đây là một trong những đơn vị đã lập nhiều chiến tích tại các chiến trường ở miền Đông Nam phần.

Tết Mậu Thân (1968), các đơn vị quân đội thiện chiến có nhiệm vụ bảo vệ vòng đai xa của Biệt Khu Thủ Đô. Liên đoàn 5 Biệt Động Quân, sáng sớm ngày mùng hai Tết đã được lệnh cấp tốc về giải tỏa, quét sạch bọn Việt cộng ra khỏi những nơi chúng đã xâm nhập, tạm chiếm.

Trung Tá Đào Bá Phước, Liên Đoàn trưởng Liên Đoàn 5 Biệt Động Quân đã nhanh chóng đặt Bộ Chỉ Huy Hành Quân tại ngay Bộ Tư Lệnh Biệt Khu Thủ Đô để được dễ dàng điều động và liên lạc. Thiếu tá Nguyễn Văn Dương cũng nhận nhiệm vụ lập Bộ Chỉ Huy lưu động để trực tiếp chỉ huy mặt trận nào tình thế cần đến.

Tiểu đoàn 30 Biệt Động Quân, tiểu đoàn chủ lực của Liên Đoàn 5 Biệt Động Quân, đã cùng với dân chúng Sài Gòn, Chợ Lớn phản công đánh bật quân chính quy Cộng Sản ra khỏi các cứ điểm

máu Nhị tỳ Quảng Đông, đường 46, đại lộ Đồng Khánh, Phù Định, v.v trong hai cuộc tổng công kích của Cộng Sản vào thủ đô, và tiểu đoàn còn đang trên đường truy kích Cộng quân đến Cầu Xáng, mật khu Lý Văn Mạnh bên giòng sông Vàm Cỏ Đông, Đức Hòa, Hậu Nghĩa. Từ thủ đô rong ruổi về khu vườn trà, vườn thơm, mật khu của Cộng Sản, những người lính chiến Mũ Nâu tiếp tục gánh vác nhiệm vụ truy lùng và tiêu diệt nốt thành phần cố trụ bám vùng ven đô, một vùng sinh lầy cỏ năng bát ngát xen lẫn hoa tràng ngây ngây, nhưng lại là nơi đầy hiểm nguy với những hầm chông, mìn bẫy giết người của Cộng quân.



Về binh chủng Biệt Động Quân, tôi được may mắn gặp nhiều đại đội trưởng, tiểu đoàn trưởng, trung đoàn và chỉ huy trưởng Biệt Động Quân, liên đoàn trưởng liên đoàn 5 Biệt Động Quân, Trung tá Đào Bá Phước. Liên đoàn có nguyệt san Biệt Động Quân, tôi viết thường xuyên cho nguyệt san này. Trung tá Phước rất nghiêm,

ông người Gò Công, ông rất hiếu thảo với cha mẹ của ông. Vợ ông chăm lo cho các con của ông, và chăm lo cho được phòng, vợ con của ông không ở trong trại gia binh mà ở nhà, ở trên lầu, dưới lầu là tiệm thuốc tây của ông bà. Sau ngày 30/4/1975, phu nhân của ông và các con định cư ở Thụy Sĩ. Những đứa trẻ học chương trình Pháp nên định cư ở Geneva, nói tiếng Pháp. Các cháu không trở ngại về ngôn ngữ nên học rất nhanh. Đặc biệt, ở Trung tá Phước ông thường thăm viếng trại gia binh của liên đoàn.

Trung tướng Phan Trọng Chinh chỉ huy trưởng Biệt Động Quân, người gầy, nói năng nhỏ nhẹ, nhưng rất nghiêm. Các con của trung tướng rất ngoan ngoãn, hiếu thảo với cha mẹ. Sau 1975, gia đình của trung tướng định cư ở D.C, mỗi lần có dịp về vùng Hoa Thịnh Đốn hay đi diễn hành văn hóa quốc tế ở New York, chúng tôi thường ghé lại D.C thăm tổng trưởng thông tin chiêu hồi giáo sư Nguyễn Ngọc An, trung tướng Phan Trọng Chinh, đại tướng Trần Thiện Khiêm, trung tướng Ngô Quang Trưởng, gia đình đại tướng Cao Văn Viên và gia đình đại tá Nguyễn Văn Y, thân phụ của ca sĩ Nguyệt Anh, xem tử vi như thần, đề đốc Lâm Ngươn Tánh, trung tướng Nguyễn Duy Hình, phó đề đốc Hồ Văn Kỳ Thoại.



Trung tướng Chinh ở trong ngôi nhà rất nhỏ, sau vườn trồng nhiều cây ăn trái, ông bà thường đãi khách trái cây. Đến thăm nhà nào, chúng tôi cũng được đãi ăn dù không hẹn trước.

Chuẩn tướng Trần Văn Hai (1925-1975)

Chuẩn tướng Trần Văn Hai, chỉ huy trưởng Biệt Động Quân, sau này về 4

vùng chiến thuật. Sau ngày mất miền Nam, tôi gặp phu nhân của chuẩn tướng đi bộ ở hẻm Nguyễn Huỳnh Đức, Phú Nhuận. Hai chị em chúng tôi ôm nhau mà nước mắt lưng tròng. Chị Hai tâm sự:

- Anh Hai tử tiết, chị về nhà ở Chợ Lớn, người ta đã tịch thu nhà của anh chị, không cho chị vào nhà, chị chỉ xin được lư hương trên bàn thờ Phật.

Các tướng chỉ huy trưởng. Tất cả phu nhân của các tướng Biệt Động Quân không xuất hiện trước công chúng.

Những chỉ huy trưởng Biệt Động Quân như trung tướng Phan Trọng Chinh, chuẩn tướng Trần Văn Hai, chuẩn tướng Đỗ Kế Giai, trung tá Đào Bá Phước, liên đoàn trưởng liên đoàn 5 Biệt Động Quân, phu nhân của quý vị ít xuất hiện giữa công chúng, có phu nhân tướng Đỗ Kế Giai thường, phu nhân đại tướng Cao Văn Viên đi với phái đoàn từ thiện thường xuyên hàng ngày vào buổi sáng, thăm viếng thương phế binh ở tổng y viện Cộng Hòa.

Thiếu tướng Đỗ Kế Giai ở tù nhiều năm, khi sang Hoa Kỳ định cư theo diện H.O, ở Dallas, ông về California thăm anh em Biệt Động Quân. Ông được anh em và đồng hương đón tiếp một cách ân cần niềm nở. Ông được đồng hương ngưỡng mộ vì ông ở trong tù, ông vẫn giữ sĩ khí của một ông tướng lãnh.

Sau này, gia đình thiếu tướng Giai định cư ở Dallas, chúng tôi có dịp đến thăm. Ông bà đón chúng tôi rất ân cần, niềm nở, tự ông pha cà phê cho chúng tôi. Ông chống gậy vì những ngày trong lao tù Cộng Sản, ông rất yếu.

Bà Giai nói:

- Khách đến, ông ấy hay pha cà phê vì ông pha cà phê ngon hơn tôi.

Chúng tôi còn nhớ trước khi vượt biên, chúng tôi ghé thăm bà Giai ở Phú Thọ. Bà Giai nói:

- Hên quá, mấy ông Công An mới đi ngày hôm qua. Ông Giai đi tù thì một đại đội đến nhà này, ở trước sân nhà, sau nhà, canh nhà tôi.

Thật là may mắn cho chúng tôi, nếu chúng tôi đến trước một ngày, không biết chuyện gì sẽ xảy ra?

Con trai, con gái của thiếu tướng Giai là võ sư. Sau ngày 30/4/1975, các cháu dạy võ. Trước đó, thỉnh thoảng chúng tôi thăm nhà tướng Giai. Bà Giai thường mời chúng tôi dùng cơm chung với gia đình. Tướng Giai thường bình luận truyện Tam Quốc Chí chúng tôi nghe. Lúc 10 tuổi, tôi đã đọc bộ truyện này và rất ngưỡng mộ ông Khổng Minh, cho nên khi thiếu tướng Giai nói tới đâu thì chúng tôi hiểu tới đó.

Thiếu tướng Đỗ Kế Giai là một trong những người tù cuối cùng được tha về. Vừa định cư ở Texas, ông đi khắp nơi trên nước Mỹ để thăm các chiến hữu của ông. Khi tôi ra mắt bút ký chiến trường Chinh Chiến Điều Linh ở Houston, có sự hiện diện của thiếu tướng Đỗ Kế Giai. Ông được đồng hương thương mến, chúng tôi thấy ông vừa bước vào hội trường, bà con đứng dậy chào ông với những tràng pháo tay vang dội. Khi ông về Orange County, ông cũng được đồng hương, nhất là các chiến sĩ Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa đón tiếp ông bà một cách nồng nhiệt. Các tướng chỉ huy trưởng Biệt Động Quân như tướng Phan Trọng Chinh, Ngô Quang Trưởng (Nhảy Dù), thiếu tướng Đỗ Kế Giai, mỗi lần về Orange County, California thì được trung tướng Lê Nguyên Khang, chỉ huy trưởng binh chủng Thủy Quân Lục Chiến đón tiếp và mời các ông bà ở lại nhà của ông trung tướng Lê Nguyên Khang. Tôi cũng được hân hạnh mời đến nhà trung tướng

Khang thăm các tướng lãnh nổi tiếng của Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa, Orange County.

Nhiều nhà văn trong quân đội viết văn rất hay, trong binh chủng Biệt Động Quân cũng vậy. Vợ chiến sĩ Biệt Động Quân viết văn cũng xuất sắc như Ngô Kim Thu, nữ sinh Trưng Vương, viết văn xuất sắc lúc còn là “người yêu của lính” cựu sinh viên Võ Bị Đà Lạt, sau này là thiếu tá tiểu đoàn trưởng Biệt Động Quân, thiếu tá Trịnh Trân. Sau ngày 30/4/1975, chiến sĩ Biệt Động Quân đi ở tù, sinh viên khoa văn Ngô Kim Thu ở lại trong lúc cả gia đình cha mẹ, anh chị em di tản, vì thân phụ làm nhà in, in sách cho tòa đại sứ Mỹ nên di tản trước khi Cộng Sản vào Sài Gòn. Người chiến sĩ ở tù, người sinh viên ở lại chờ chiến sĩ ra tù, cưới rồi đi theo diện H.O. Hiện nay, gia đình thiếu tá Trịnh Trân và Ngô Kim Thu đang ở San Jose. Trong số nhà văn quân đội có nhiều nhân tài, binh chủng Biệt Động Quân có thiếu tá Vương Mộng Long, tiểu đoàn 82 Biệt Động Quân vẫn viết đều đều, một cây bút xuất sắc. Họa sĩ, bác sĩ Lê Thành Ý rất có lòng với cấp chỉ huy của mình. Từ một tiểu bang xa xôi, ông và gia đình lái xe đến D.C thăm thiếu tướng Phạm Duy Tất, khi thiếu tướng bệnh nặng và bây giờ thì đã qua đời. Thiếu tá Nguyễn Ngọc Khoan từ Pennsylvania lái xe ngày đêm thăm thiếu tướng Phạm Duy Tất lúc ông bệnh cũng như sau khi qua đời. Thiếu tá Trần Tiểu San, thân phụ là Thượng nghị sĩ, hoạt động tích cực trong các sinh hoạt cộng đồng miền Nam California, và được đồng hương, anh em thương mến. Tình huynh đệ trong giới nhà binh tuyệt vời, tình chiến hữu được trân trọng, đồng đội sống chết có nhau.

Đạo diễn phim Nguyễn Ngọc Chấn, cựu sinh viên Võ Bị Đà Lạt, phim “Vì tôi là linh mục” rất ăn khách. Tình cờ một cô gái đẹp đến xin làm thư ký cho văn phòng chúng tôi, nhã nhận, lịch sự, ăn

mặc hợp thời trang. Một ngày đẹp trời, một khách hàng đến với chúng tôi. Người khách nói:

- Sao chị dám mượn người đẹp yêu linh mục đến làm việc với chị vậy?

Người khách về, tôi gọi cô thư ký vào phòng riêng và hỏi:

- Người khách nói con yêu linh mục, có đúng vậy không?

Cô thư ký khuôn mặt đẹp như hoa nói:

- Con yêu linh mục ở phim trường, hết đóng phim là hết yêu.

Thì ra cô thư ký là hoa hậu, đóng vai chính trong phim “Vì tôi là linh mục” Đạo diễn Nguyễn Ngọc Chấn cũng là tài tử chính trong phim, ông đóng vai linh mục.

Không ngờ ông cũng là sĩ quan Biệt Động Quân, là thương gia rất thành công ở Mỹ. Ông là chủ cây xăng và đầu tư vào nhiều thứ khác nữa. Binh chủng Biệt Động Quân không phải chỉ có những chiến sĩ thiện chiến, khi sang định cư ở Hoa Kỳ, nhiều người rất thành công ở nhiều phương diện khác nhau như ông Thái Bá Lộc, chủ báo, Vũ Đình Trường, chủ báo thương mại miền Đông, ở D.C, có lập trường vững chắc và được đồng hương miền Đông yêu chuộng; nhà văn Huy Văn, nhà văn Đoàn Trọng Hiếu, nhà văn Huỳnh Văn Cửa, nhà văn Vũ Đình Hiếu, ... và cũng có nhiều người thành công trên thương trường, và hậu duệ Biệt Động Quân thành công ở trong dòng chánh, v.v...

Cựu Trung tá Hoàng Phổ, nguyên Tiểu Đoàn Trưởng Tiểu Đoàn 37 Biệt Động Quân, hiện đang sống tại thành phố Athens, Texas, nhận huy chương Anh Dũng Bội Tinh Ngôi Sao Đồng do Quân Đội Hoa Kỳ trao vào ngày 17/9/2022. Ông và Liên Đoàn của mình đã đánh bại kẻ thù của phương Bắc và đã hỗ trợ cuộc chiến của lực lượng vũ trang Hoa Kỳ.

Binh chủng Biệt Động Quân là một trong những binh chủng có chiến sĩ hào hùng đi vào trận chiến ở khắp các chiến trường. Các anh đã hy sinh để lại vợ đại, con ngoan. Hậu duệ của Biệt Động Quân cũng như các binh chủng khác thành công khắp nơi trên thế giới như con gái của thiếu tá Phạm Văn Sanh, tử trận ở chiến trường Cao Miên, đang ở Na Uy, rất thành công trong xã hội. Con của đại tá Nguyễn Văn Thiệt, đại tá Nguyễn Văn Dương, đang ở Orange County, các con của trung tướng Ngô Quang Trưởng, trung tướng Phan Trọng Chinh, trung tướng Nguyễn Duy Hình, đô đốc Chung Tấn Cang, phó đề đốc Hồ Văn Kỳ Thoại, rất hiếu thảo với cha mẹ và thành công trong xã hội.

Binh chủng Biệt Động Quân có nhiều người nổi tiếng, người đẹp đại úy Tường Vân, phòng xã hội của liên đoàn 5 Biệt Động Quân, đẹp, hiền, dễ thương, gia đình binh sĩ rất thương đại úy đẹp Tường Vân.

Nữ hộ trưởng Hồ Thị Quế, phu nhân của thiếu tá Nguyễn Văn Dân ở tiểu đoàn 44 Biệt Động Quân, can đảm, gan lì, có tài chỉ huy, được nhiều người kính nể.

Nhưng điều đặc biệt về binh chủng Biệt Động Quân mà nhiều người biết đến là nhiều cấp chỉ huy tự sát khi Việt Cộng chiếm miền Nam: Chuẩn Tướng Trần Văn Hai, tướng tư lệnh Sư Đoàn 7 Bộ Binh 30/4/1975; Đại Tá Nguyễn Hữu Thông, trung đoàn trưởng 42 Bộ Binh, Sư Đoàn 22 Bộ Binh- khóa 16 Đà Lạt. 31/3/1975 tự sát tại Quy Nhơn; Thiếu Tá Mã Thành Liên (Nghĩa), tiểu đoàn trưởng 411ĐP, TK Bạc Liêu- khoá 10 Đà Lạt. 30/4/1975 tự sát cùng vợ; Thiếu Tá Nguyễn Văn Phúc, tiểu đoàn trưởng, tiểu khu Hậu Nghĩa 29/4/1975; Trung úy Nguyễn Văn Hoàng Đại Đội trưởng Đại Đội 1 Tiểu đoàn 31 Biệt Động Quân cùng người yêu tự sát ngày 01-5-1975 tại Mương Chuối Nhà Bè, ...

Thiếu tá Trần Đình Tự, tiểu đoàn trưởng tiểu đoàn 38 Biệt Động Quân. Sáng 30/4/1975, thiếu tá Tự không có ý định đầu hàng, ông tập họp tiểu đoàn lại, nói chuyện riêng với đại úy Xường, tiểu đoàn phó, rồi nói rõ ý định của mình: “Biệt Động Quân không đầu hàng, phải đánh Việt Cộng đến viên đạn cuối cùng. Ai không muốn chiến đấu nữa, thì ở lại đây cùng với đại úy Xường, tiểu đoàn phó, chờ bọn Việt Cộng đến bàn giao. Ai muốn đánh Việt Cộng đến viên đạn cuối cùng thì hãy đi theo tôi.” Khoảng 90 Biệt Động Quân đã tình nguyện đi theo đi theo vị chỉ huy, tiến về phòng thủ Sài Gòn. 4 giờ chiều ngày 30/4/1975, 13 chiến sĩ Biệt Động Quân đã chiến đấu bảo vệ Tổ Quốc Việt Nam tới viên đạn cuối cùng, để rồi bị bắt, bị xử tử ngay tại chiến trường Củ Chi.

Hy vọng hậu duệ của binh chủng Biệt Động Quân cũng như tất cả con cháu của các chiến sĩ Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa, thành công ở xứ người, có công ăn việc làm vững chắc, đi vào dòng chính của xã hội, không bao giờ quên mình là người Việt Nam, tranh đấu cho quê hương thật sự có Tự Do, Dân Chủ, Nhân Quyền, bảo toàn lãnh thổ, lãnh hải.

Mong lắm thay!

Orange County, Xuân 2024

KIỀU MỸ DUYÊN

[\(\[kieumyduyen1@yahoo.com\]\(mailto:kieumyduyen1@yahoo.com\)\)](mailto:kieumyduyen1@yahoo.com)





Y tá viên tiên tuyến Kiều Mỹ Duyên đang hân hoan cùng các chiến sĩ Thủy Quân Lục Cảnh vui mừng chiến thắng về vang tại cố thành Quảng Trị vào mùa hè đỏ lửa năm 1972.

